

Số: 250/KH - THPT NT

Nam Trực, ngày 25 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

TỔ CHỨC KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ HỌC SINH

NĂM HỌC 2023 – 2024

I. CĂN CỨ

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và trường Phổ thông có nhiều cấp học;

Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

- Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;

- Công văn số 1397/SGDĐT-GDTrH ngày 06/9/2022 của Sở GDĐT Nam Định V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục đối với lớp 7 và lớp 10 Chương trình GDPT 2018;

- Công văn số 1450/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2023 của Sở GDĐT Nam Định V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục đối với lớp 8 và lớp 11 Chương trình GDPT 2018;

- Công văn số 1459/SGDĐT-GDTrH của Sở GD&ĐT Nam Định ngày 24/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

- Kế hoạch số 1640/KH-SGDĐT ngày 15/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Tổ chức các kỳ thi khảo sát chất lượng cấp THCS, THPT, GDTX năm học 2023-2024 và thi thử tốt nghiệp THPT năm 2024;

- Công văn số 1755/SGDĐT-QLCLGD ngày 06/10/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Quản lý chất lượng giáo dục năm học 2023 – 2024;

- Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của nhà trường;

Trường THPT Nam Trực xây dựng Kế hoạch thực hiện kiểm tra, đánh giá năm học 2023-2024 như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thực hiện chức năng quản lý về kiểm tra, đánh giá trong công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường;

- Kiểm tra năng lực học tập của học sinh qua từng giai đoạn để điều chỉnh kế hoạch môn học, kế hoạch bài học, định hướng cách dạy và ôn tập theo chiều hướng tích cực, phù hợp với năng lực học sinh, đáp ứng yêu cầu đổi mới hình thức học và kiểm tra, đánh giá;

- Sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá (hoặc điểm thi khảo sát) làm điểm kiểm tra định kỳ;

- Giúp các em học sinh K12 làm quen với hình thức của kỳ thi TN THPT, các kỳ khảo sát đánh giá năng lực, từ đó, các em xác định được năng lực học tập để có định hướng nghề nghiệp khi đăng ký chọn trường ĐH, CD;

- Với kỳ kiểm tra, đánh giá học sinh giỏi cấp trường: Đánh giá công tác bồi dưỡng mũi nhọn của từng khối, khen thưởng những học sinh có kết quả học tốt các môn, từ đó chọn ra nhân tố làm hạt nhân cho đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh vào năm tiếp theo.

2. yêu cầu

- Đảm bảo đánh giá chính xác, toàn diện, công bằng, khách quan trình độ, năng lực của học sinh và chất lượng giảng dạy của giáo viên;

- Hình thức thực hiện kiểm tra, đánh giá theo đúng các thông tư 58, thông tư 26 và thông tư 22 của Bộ giáo dục và đào tạo, các văn bản hướng dẫn của Sở giáo dục và đào tạo, kế hoạch giáo dục của nhà trường.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

1.1. Đối tượng

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá: Tất cả học sinh toàn trường.
- Tham gia tổ chức kiểm tra, đánh giá: Tất cả cán bộ, giáo viên đang thực hiện công tác giảng dạy và giáo dục trong nhà trường.

1.2. Nội dung và hình thức

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Giáo viên tự thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập, hoạt động học tập,...

1.3. Cơ sở điểm kiểm tra, đánh giá

- Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn bởi số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên. Nhưng khi lấy số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên, giáo viên phải thực hiện theo Điều 8 của Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 và Điều 6 của Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

2.1. Đối tượng

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá: Tất cả học sinh toàn trường.
- Tham gia tổ chức kiểm tra, đánh giá: Tất cả cán bộ, giáo viên và nhân viên đang thực hiện công tác giảng dạy và giáo dục trong nhà trường.

2.2. Nội dung, hình thức, thời gian và thời lượng

2.2.1. Kỳ kiểm tra, đánh giá giữa học kỳ I:

Khối	Kiểm tra, đánh giá	Môn Kiểm tra, đánh giá	Thời lượng	Hình thức	Thời gian kiểm tra, đánh giá
10	Giữa Học kỳ I	- Văn; Toán; Anh; Lý; Hóa; Sinh, Sử, Địa, KT-PL, Tin, CN, QP và TNST, GDDP	- Văn, Toán: 90 phút; - Anh: 60 phút; - Các môn khác 45 phút.	- Môn Ngữ văn: 100% TL - Môn Anh, Lí, Hoá: 60% TN - 40% TL Có phần nghe của môn Anh đối với A11. - Các môn Toán, Sử, Địa, Trải nghiệm: 40% TN – 60% TL - Môn Sinh: 70% TN – 30% TL - Các môn còn lại 100% TN	Tuần 8 - HK I 24 - 29 /10/ 2023
11	Giữa Học kỳ I	- Văn; Toán; Anh; Lý; Hóa; Sinh, Sử, Địa, KT-PL, Tin, CN, QP và TNST, GDDP	- Văn, Toán: 90 phút; - Anh: 60 phút; - Các môn khác 45 phút.	- - Môn Ngữ văn: 100% TL - Môn Anh, Lí, Hoá: 60% TN - 40% TL Có phần nghe của môn Anh đối với A11. - Các môn Toán, Sử, Địa, Trải nghiệm: 40% TN – 60% TL - Môn Sinh: 70% TN – 30% TL - Các môn còn lại 100% TN	Tuần 8 - HK I 24 - 29 /10/ 2023
12	Giữa Học kỳ I	- Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, GDCD, Tin, CN,QP	- Văn, Toán: 90 phút; Các môn khác 45 phút	- Văn: tự luận; - Các môn còn lại : trắc nghiệm;	Tuần 8 - HK I 24 - 29 /10/ 2023
Khảo sát K12		- Văn, Toán, Anh, KHTN, KHXH	- Văn,: 120 phút; - Toán :90 phút; - Anh 60 phút - KHTN, KHXH: 150 phút	- Văn: tự luận; - Các môn khác: TN là 100%	Tuần 8 28,29/110/2023

2.2.2. Kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ I

Khối	Kiểm tra, đánh giá	Môn Kiểm tra, đánh giá	Thời lượng	Hình thức	Thời gian kiểm tra, đánh giá (Dự kiến)
10	Cuối Học kỳ I	- Văn; Toán; Anh; Lý; Hóa; Sinh, Sử, Địa, KT-PL, Tin, CN, QP và TNST, GDDP	- Văn, Toán: 90 phút; - Anh: 60 phút; - Các môn khác 45 phút.	- Môn Ngữ văn: 100% TL - Môn Anh, Lí, Hoá: 60% TN - 40% TL Có phần nghe của môn Anh đối với A11. - Các môn Toán, Sử, Địa, Trải nghiệm: - 40% TN – 60% TL - Môn Sinh: 70% TN – 30% TL Các môn còn lại 100% TN	Tuần 16 - HK I 18 - 23/12/ 2023
11	Cuối Học kỳ I	- Văn; Toán; Anh; Lý; Hóa; Sinh, Sử, Địa, GDCD, Tin, CN, QP và TNST, GDDP	- Văn, Toán: 90 phút; - Anh: 60 phút; - Các môn khác 45 phút.	- Môn Ngữ văn: 100% TL - Môn Anh, Lí, Hoá: 60% TN - 40% TL Có phần nghe của môn Anh đối với A11. - Các môn Toán, Sử, Địa, Trải nghiệm: - 40% TN – 60% TL - Môn Sinh: 70% TN – 30% TL Các môn còn lại 100% TN	Tuần 16 - HK I 18 - 23/12/ 2023 Theo CV..... của Sở GD&ĐT
12	Cuối Học kỳ I	- Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, GDCD, Tin, CN, QP	- Ngữ Văn: 120 phút; - Toán: 90 phút; - Anh 60 phút - Các môn khác 50 phút	- Văn: 100% tự luận; - Các môn còn lại : 100% trắc nghiệm;	Tuần 16 - HK I 18 - 23/12/ 2023 Theo CV..... của Sở GD&ĐT
		- Đối với những lớp không tham gia các môn của kỳ thi khảo sát do sở tổ chức, Tổ/nhóm chuyên môn ra đề chung và thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo lịch của nhà trường.			

2.2.3. Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ II

Khối	Kiểm tra, đánh giá	Môn Kiểm tra, đánh giá	Thời lượng	Hình thức	Thời gian kiểm tra, đánh giá
10	Giữa Học kỳ II	- Văn; Toán; Anh; Lý; Hóa; Sinh, Sử, Địa, KT-PL, Tin, CN, QP, TNST, GDDP	- Văn, Toán: 90 phút; - Anh: 60 phút; - Các môn khác 45 phút.	- Môn Ngữ văn: 100% TL - Môn Anh, Lí, Hoá: 60% TN - 40% TL Có phần nghe của môn Anh đối với A11. - Các môn Toán, Sử, Địa, Trải nghiệm: 40% TN – 60% TL - Môn Sinh: 70% TN – 30% TL Các môn còn lại 100% TN	Tuần 26 - HK II 11-16/03/2024
11	Giữa Học kỳ II	- Văn; Toán; Anh; Lý; Hóa; Sinh, Sử, Địa, GDCD, Tin, CN, TNST, GDDP	- Văn, Toán: 90 phút; - Anh: 60 phút; - Các môn khác 45 phút.	- Môn Ngữ văn: 100% TL - Môn Anh, Lí, Hoá: 60% TN - 40% TL Có phần nghe của môn Anh đối với A11. - Các môn Toán, Sử, Địa, Trải nghiệm: 40% TN – 60% TL - Môn Sinh: 70% TN – 30% TL Các môn còn lại 100% TN	Tuần 26 - HK II 11-16/03/2024
12	Giữa Học kỳ II	- Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, GDCD, Tin, CN	- Văn, Toán: 90 phút; Các môn khác 45 phút	- Văn: tự luận; - Các môn còn lại : trắc nghiệm;	Tuần 26 - HK II 11-16/03/2024
Thi thử TN lần 01		- Văn, Toán, Anh, KHTN, KHXH	- Văn,: 120 phút; - Toán: 90 phút; - Anh 60 phút - KHTN, KHXH: 150 phút	- Văn: 100% tự luận; - Các môn khác: 100%trắc nghiệm;	Tuần 27 09,10/03/2024

2.2.4. Kiểm tra, đánh giá cuối học kỳ II.

Khối	Kiểm tra, đánh giá	Môn Kiểm tra, đánh giá	Thời lượng	Hình thức	Thời gian kiểm tra, đánh giá (Dự kiến)
10	Cuối học kỳ II	- Văn; Toán; Anh; Lý; Hóa; Sinh, Sử, Địa, KT-PL, Tin, CN, QP , TNST, GDDP	- Văn, Toán: 90 phút; - Anh: 60 phút; - Các môn khác 45 phút.	- Môn Ngữ văn: 100% TL - Môn Anh, Lí, Hoá: 60% TN - 40% TL Có phần nghe của môn Anh đối với A11. - Các môn Toán, Sử, Địa, Trải nghiệm: - 40% TN – 60% TL - Môn Sinh: 70% TN – 30% TL Các môn còn lại 100% TN	Tuần 33 - HK II 29-04/5/2024 Theo CV.... của Sở GD&ĐT
11	Cuối học kỳ II	- Văn; Toán; Anh; Lý; Hóa; Sinh, Sử, Địa, GDCD, Tin, CN, QP, TNST, GDDP	- Văn, Toán: 90 phút; - Anh: 60 phút; - Các môn khác 45 phút.	- Môn Ngữ văn: 100% TL - Môn Anh, Lí, Hoá: 60% TN - 40% TL Có phần nghe của môn Anh đối với A11. - Các môn Toán, Sử, Địa, Trải nghiệm: - 40% TN – 60% TL - Môn Sinh: 70% TN – 30% TL Các môn còn lại 100% TN	Tuần 33 - HK II 29-04/5/2024
12	Cuối học kỳ II	- Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa, GDCD, Tin, CN	- Ngữ Văn: 120 phút; - Toán: 90 phút; - Anh: 60 phút Các môn khác 50 phút	- Văn: 100% tự luận; - Các môn còn lại : 100% trắc nghiệm.	Tuần 31 - HK II 15-20/4/2024 Theo CV.....của Sở GD&ĐT
Thi thử TN Lần 02		- Văn, Toán, Anh, KHTN, KHXX	- Văn,: 120 phút; - Toán: 90 phút; - Anh: 60 phút	- Văn: 100% tự luận; - Các môn còn lại : 100% trắc nghiệm.	Dự kiến tuần 34/5/2024
Thi thử TN Lần 03		- Văn, Toán, Anh, KHTN, KHXX	- KHTN, KHXX: 150 phút	- Văn: 100% tự luận; - Các môn còn lại : 100% trắc nghiệm.	Dự kiến tuần 38/6/2024

2.3. Kế hoạch kiểm tra đánh giá các môn không tham gia kiểm tra, đánh giá chung

2.3.1. Môn học

- Môn giáo dục thể chất, môn giáo dục quốc phòng- nội dung thực hành;

2.3.2. Hình thức, thời gian

- *Hình thức, thời lượng:* Do tổ nhóm chuyên môn họp thống nhất, ghi biên bản và nộp lại cho Ban trí dục.

- *Thời gian:* Nhóm trưởng chuyên môn lập kế hoạch kiểm tra đánh giá vào thời điểm tổ chức cụ thể như sau:

* Kiểm tra đánh giá giữa HK I thực hiện vào tuần 7 và tuần 9 (tháng 10/2023)

* Kiểm tra đánh giá HK I thực hiện vào tuần 15 và tuần 17 (tháng 12/2023)

* Kiểm tra đánh giá giữa HK II thực hiện vào tuần 25 và tuần 27 (tháng 3/2024)

* Kiểm tra đánh giá giữa HK I thực hiện vào tuần 32, 34 (tháng 4/2024 và tháng 5)

3. Kiểm tra, đánh giá học sinh tham gia bồi dưỡng HSG

3.1. Đối tượng

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá: Học sinh tham gia bồi dưỡng môn Toán 11, Văn 11, Anh 11; Học sinh tham gia bồi dưỡng môn Toán 12, Văn 12, Anh 12, Sử 12, Địa 12, Vật lý 12, Hoá học 12, Sinh học 12 và môn Tin học 12.

- Tham gia tổ chức kiểm tra, đánh giá: Cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

+ Lần 01: Dự kiến 14 giờ ngày 04/11/2023

+ lần 02: Dự kiến 14 giờ ngày 23/12/2023

+ lần 03: Dự kiến 14 giờ ngày 03/02/2024

3.2. Nội dung, hình thức, thời gian và thời lượng

Khối	Thi thử HSG cấp trường	Môn Thi	Thời gian	Hình thức	Thời gian kiểm tra, đánh giá (Dự kiến)
11	Chọn đội tuyển dự kiểm tra, đánh giá HSG tỉnh.	Toán	60 phút trắc nghiệm 75 phút tự luận	Môn Toán: Tự luận và trắc nghiệm	
		Ngữ Văn	- 150 phút	Môn Ngữ Văn: 100% Tự luận	
		Tiếng Anh	- 120 phút	Tiếng Anh Tự luận và trắc nghiệm, có phần nghe.	
12	Chọn đội tuyển dự kiểm tra, đánh giá HSG tỉnh.	Ngữ Văn	- 150 phút	- Môn Ngữ Văn tự luận 100%	03 lần - 04/11/2023 - 23/12/2023 - 03/02/2024
		Tiếng Anh	- 120 phút	Tiếng Anh Tự luận và trắc nghiệm, có phần nghe.	
		Tin học	- 150 phút	- Môn Tin học ngôn ngữ lập trình Free Pascal hoặc C++	
		Toán, Lý, Hóa, Sinh, sử, Địa, Tin học	- 90 phút/môn	- Các môn Toán, Lý, Hóa, Sinh, sử, Địa: Tự luận và trắc nghiệm .	

4. Thi HSG cấp trường đối với K10 và K11

4.1. Đối tượng

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá: Học sinh K10 các lớp A1, A2, A11 và học sinh K11 các lớp A1, A2, A11 đăng ký theo năng lực về lĩnh vực môn học; và khuyến khích các em học sinh lớp khác của K10 và K11 có năng lực về lĩnh vực môn nào thì đăng ký theo môn đó.

- Tham gia tổ chức kiểm tra, đánh giá: Cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường.

4.2. Nội dung, hình thức, thời gian và thời lượng

STT	Thi thử năng lực của HS K10, K11	Môn Thi	Thời gian	Hình thức	Thời gian kiểm tra, đánh giá (Dự kiến)
K10	HSG cấp trường	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Anh sử, Địa, Tin học	90 phút	- Môn Ngữ Văn K10 và K11 theo tỉ lệ 20%TN - 80%TL - Các môn còn lại: 40%TN – 60% %	Dự kiến thi vào 11/5/2023
K11	HSG cấp trường				

5. Kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh K12

5.1. Đối tượng

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá: Học sinh K12 có nhu cầu tham gia.

- Tham gia tổ chức kiểm tra, đánh giá: Cán bộ, giáo viên và nhân viên đang thực hiện công tác giảng dạy và giáo dục trong nhà trường.

5.2. Nội dung, hình thức, thời gian và thời lượng

STT	Thi thử năng lực của HS K12	Môn Thi	Thời gian	Hình thức	Thời gian kiểm tra, đánh giá (Dự kiến)
1	Tổ chức đánh giá năng lực.	Tổ hợp	180 phút	Tự luận và trắc nghiệm	02 lần 03/01/2024;/4/2024

6. Các cuộc thi, hội thi HBTA, KHKT, Olympic, Toán và các môn khoa học bằng tiếng anh

- Đối tượng, nội dung, hình thức, thời gian và thời lượng nhà trường sẽ có kế hoạch triển khai theo văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT Nam Định.

7. Kiểm tra, đánh giá lại

- Kiểm tra, đánh giá lại kết quả học tập của học sinh được thực hiện trực tiếp tại nhà trường theo quy định về kiểm tra, đánh giá định kỳ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Trong trường hợp học sinh không thể đến trường tại thời điểm kiểm tra, đánh giá vì lý do bất khả kháng, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

- Khi thực hiện bằng hình thức trực tuyến Hiệu trưởng quyết định lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá bảo đảm việc kiểm tra, đánh giá, chính xác, công bằng, khách quan, trung thực.

- Công tác tổ chức kiểm tra đánh giá lại được thực hiện theo Kế hoạch kiểm tra, đánh giá lại năm học 2023-2024 của nhà trường.

8. Kiểm tra, đánh giá chuyển đổi môn học lựa chọn

- Đối tượng, nội dung, hình thức, thời gian và thời lượng nhà trường sẽ có kế hoạch triển khai theo văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT Nam Định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Phổ biến các văn bản chỉ đạo đến toàn bộ CB, GV, NV và học sinh, CMHS toàn trường;

- Ra quyết định thành lập hội đồng kiểm tra, đánh giá với các kỳ kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện việc khen thưởng và kỷ luật đối với những người tham gia các kỳ kiểm tra, đánh giá;

- Chỉ đạo kế toán, thủ quỹ thanh toán các chi phí về văn phòng phẩm, tiền in sao đề, tiền công,... theo quy định;

2. Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn

- Lập kế hoạch chi tiết cho mỗi kỳ kiểm tra, đánh giá khảo sát;

- Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn cử người ra đề, làm công tác phản biện đề và chấm kiểm tra, đánh giá (chấm bài, chấm kiểm tra, chấm phúc khảo);
- Chỉ đạo bộ phận nhập điểm, thống kê kết quả;
- Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn, các bộ phận nhập điểm trên phần mềm Vnedu.vn theo quy định của quy chế chuyên môn;
- Báo cáo, đánh giá kết quả kiểm tra, đánh giá tại các cuộc họp liên tịch, hội đồng và trước toàn trường (nếu có);

3. Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC

- Chỉ đạo các bộ phận có liên quan chuẩn bị phòng kiểm tra, đánh giá;
- Tổ chức lao động vệ sinh trước và sau khi kiểm tra, đánh giá;
- Tổ chức phân luồng HS trong các buổi kiểm tra, đánh giá có nhiều khối cùng kiểm tra, đánh giá;
- Tổ chức coi xe cho học sinh tham gia kiểm tra, đánh giá.
- Chỉ đạo công tác an ninh, an toàn của các kỳ thi, kiểm tra, đánh giá học sinh.

4. Phó Hiệu trưởng phụ trách học sinh

- Phổ biến quy chế kiểm tra, đánh giá trước mỗi kỳ kiểm tra, đánh giá chung;
- Chỉ đạo Ban quản sinh quản lý nề nếp của học sinh: trước, trong và sau khi kiểm tra, đánh giá;
- Chỉ đạo Ban quản sinh phân luồng cho HS tham gia ca kiểm tra, đánh giá sau;
- Tổng hợp và đánh giá những học sinh vắng, đi muộn và vi phạm thái độ sai trong các kỳ kiểm tra, đánh giá.

5. Các tổ/nhóm chuyên môn

- Căn cứ vào kế hoạch để phân công lập ma trận đề kiểm tra đánh giá và thông báo GV chủ động về việc tham gia ra đề, làm khâu phản biện đề đề kiểm tra chung.

- Đối với môn GDTC, GDQP -phần thực hành, tổ/nhóm chuyên môn phải họp có biên bản về việc lập ma trận và báo cáo PHT phụ trách chuyên môn. Các đề kiểm tra ở những buổi khác nhau phải khác nhau, nhưng cấp độ đề kiểm tra đánh giá phải tương đương.

6. Giáo viên bộ môn

- Có trách nhiệm thông báo tới học sinh nội dung ôn tập, cấu trúc đề kiểm tra đã thống nhất trong tổ và chủ động thực hiện các phân công theo đúng kế hoạch; nộp đề các đợt kiểm tra định kỳ về [**dethi.thptnamtruc@gmail.com**](mailto:dethi.thptnamtruc@gmail.com) theo lịch của nhà trường.

- Nộp chấm bài, nhập điểm kiểm tra, đánh giá theo quy định.

7. Giáo viên chủ nhiệm

- Có trách nhiệm thông báo đầy đủ lịch kiểm tra, hình thức kiểm tra, nội quy kiểm tra tới học sinh lớp chủ nhiệm.

8. Tổ Văn phòng

- Tổ trưởng chỉ đạo cho tổ Văn phòng chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, và văn phòng phẩm; Dán các danh sách bảng biểu tại bảng tin của nhà trường trước mỗi kỳ kiểm tra, đánh giá theo lịch.

- Phát và thu tài liệu trước mỗi môn kiểm tra, đánh giá và sau khi kết thúc từng môn kiểm tra, đánh giá.

Trên đây là kế hoạch thực hiện kiểm tra, đánh giá năm học 2023-2024 của trường THPT Nam Trực, đề nghị tất cả cá nhân và các bộ phận có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (Để b/c);
- Hiệu trưởng (Để b/c);
- Tổ chuyên môn (Để t/h);
- Đăng tải lên website nhà trường;
- Lưu: VT, NT.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Nam